



Số: 21 /2022/QĐ-UBND

Khánh Hòa, ngày 18 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều, khoản của Quy định về tiêu chuẩn, trình độ chuyên ngành đối với công chức cấp xã và nội dung quản lý cán bộ, công chức cấp xã trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa kèm theo Quyết định số 15/2020/QĐ-UBND ngày 09 tháng 6 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã;

Căn cứ Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 06 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Thông tư số 04/2022/TT-BNV ngày 23 tháng 5 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 1 Điều 1 của Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 06 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;



Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 2512/TTr-SNV ngày 30 tháng 8 năm 2022 và Tờ trình số 3185/TTr-SNV ngày 21 tháng 10 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều, khoản của Quy định về tiêu chuẩn, trình độ chuyên ngành đối với công chức cấp xã và nội dung quản lý cán bộ, công chức cấp xã trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa kèm theo Quyết định số 15/2020/QĐ-UBND ngày 09 tháng 6 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 3 như sau:

“1. Công chức cấp xã phải có đủ các tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 Điều 1 Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 06 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố và Điều 1 Thông tư số 04/2022/TT-BNV ngày 12 tháng 5 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 1 Điều 1 Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 06 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.”.

2. Sửa đổi, bổ sung Điều 4 như sau:

“1. Đối với từng chức danh công chức làm việc tại đơn vị hành chính cấp xã thuộc khu vực đồng bằng và đô thị:

a) Trưởng Công an xã: Thực hiện theo quy định của pháp luật chuyên ngành và các quy định khác có liên quan đối với chức danh này;

b) Chỉ huy trưởng Quân sự: Thực hiện theo quy định của pháp luật chuyên ngành và các quy định khác có liên quan đối với chức danh này;

c) Văn phòng - Thống kê: Tốt nghiệp đại học trở lên (trừ trường hợp pháp luật có quy định khác) một trong các chuyên ngành: Văn thư, Lưu trữ, Hành chính, Quản lý Nhà nước, Quản trị học, Quản trị nhân sự, Quản trị văn phòng, Quản trị nguồn nhân lực, Luật, Xã hội học, Kinh tế, Thống kê, Kế toán, Kiểm toán hoặc các chuyên ngành khác phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ liên quan đến lĩnh vực văn phòng, thống kê, cải cách hành chính, thi đua, khen thưởng, kỷ luật;

d) Địa chính - xây dựng - đô thị và môi trường (đối với phường, thị trấn): Tốt nghiệp đại học trở lên (trừ trường hợp pháp luật có quy định khác) một trong các chuyên ngành: Địa chính, Quản lý đất đai, Trắc địa, Xây dựng, Quy hoạch, Kiến trúc, Quản lý đô thị, Quản lý môi trường, Giao thông, Tài nguyên hoặc các

chuyên ngành khác phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ liên quan đến lĩnh vực địa chính, xây dựng, đô thị và môi trường;

Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường (đối với xã): Tốt nghiệp đại học trở lên (trừ trường hợp pháp luật có quy định khác) một trong các chuyên ngành: Địa chính, Quản lý đất đai, Trắc địa, Xây dựng, Quy hoạch, Kiến trúc, Quản lý đô thị, Quản lý môi trường, Giao thông, Tài nguyên, Nông nghiệp, Lâm nghiệp hoặc các chuyên ngành khác phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ liên quan đến lĩnh vực phát triển nông thôn, thủy lợi, địa chính, nông nghiệp, xây dựng và môi trường;

đ) Tài chính – Kế toán: Có chuyên môn nghiệp vụ về kế toán từ trình độ trung cấp chuyên nghiệp trở lên (trừ trường hợp pháp luật có quy định khác);

e) Tư pháp - hộ tịch: Tốt nghiệp trung cấp luật trở lên và đã được bồi dưỡng nghiệp vụ hộ tịch (trừ trường hợp pháp luật có quy định khác);

g) Văn hóa - xã hội: Tốt nghiệp đại học trở lên (trừ trường hợp pháp luật có quy định khác) một trong các chuyên ngành: Văn hóa, Văn hóa - Thông tin, Báo chí - Tuyên truyền, Lịch sử, Triết học, Việt Nam học, Đông phương học, Xã hội học hoặc các chuyên ngành khác phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ liên quan đến các lĩnh vực văn hóa, thể dục, thể thao, du lịch, thông tin truyền thông, lao động, thương binh, xã hội, y tế, giáo dục, tín ngưỡng, tôn giáo, dân tộc, gia đình, trẻ em và thanh niên.

2. Đối với chức danh công chức làm việc tại các xã được cơ quan có thẩm quyền công nhận thuộc khu vực miền núi, vùng cao, biên giới, hải đảo, xã đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ từ trung cấp trở lên đối với các chuyên ngành đào tạo theo từng chức danh quy định tại khoản 1 Điều này.

3. Ngành đào tạo phù hợp với các chức danh công chức cấp xã căn cứ bằng tốt nghiệp theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo, trường hợp cần thiết có thể đối chiếu nội dung, chương trình của ngành đào tạo và quy định của Bộ quản lý chuyên ngành.”

3. Sửa đổi, bổ sung Điều 5 như sau:

“ Điều 5. Xếp lương đối với cán bộ, công chức cấp xã

Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định việc xếp lương đối với cán bộ, công chức cấp xã theo quy định tại Điều 10 và điểm b khoản 2 Điều 15 Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 06 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; Thông tư liên tịch số 03/2010/TTLT-BNV-BTC-BLĐTB&XH ngày 27 tháng 5 năm 2010 của liên Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính và Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ về

chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và các quy định khác có liên quan.”

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (thi hành);
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nội vụ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các ban HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Đài Phát thanh – Truyền hình Khánh Hòa;
- Báo Khánh Hòa;
- Lưu: VT, HM, HP. 32

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tấn Tuấn